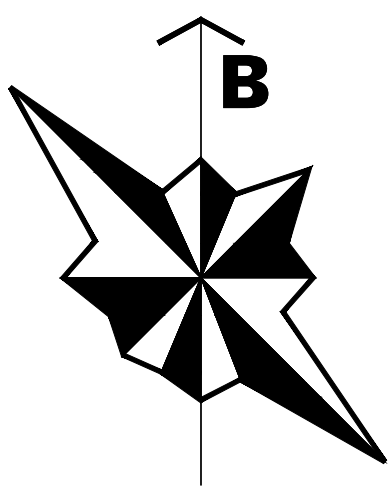


QUY HOẠCH CHUNG XÃ TRẦN PHÚ, TỈNH THÁI NGUYÊN ĐẾN NĂM 2050
 BẢN ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT



KÝ HIỆU

HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH	
		QUỐC LỘ
		ĐƯỜNG TỈNH
		ĐƯỜNG LIÊN XÃ
		ĐƯỜNG TRỰC XÃ
		ĐƯỜNG TRỰC THÔN
		TRẠM BIẾN ÁP TRUNG THỂ
		ĐƯỜNG DÂY TRUNG THỂ 35KV
		NGHĨA TRANG
		ĐIỂM TẬP TRUNG CHẤT THẢI RÁN

ĐỊNH HƯỚNG GIAO THÔNG XÃ TRẦN PHÚ								
TT	Tên tuyến đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Cấp đường	Chiều dài (km)	Rộng mặt đường (m)	Rộng nền (m)	Kết cấu
GIAO THÔNG ĐỐI NGOÀI								
1	Đường quốc lộ 3B	Giáp ranh xã Cồn Minh	Giáp ranh xã Nà Rì	Cấp II-mn	15,4	9,0	6,0	Đường nhựa
2	Đường quốc lộ 279	Giáp ranh xã Nà Rì	Giáp ranh tỉnh Lạng Sơn	Cấp IV-mn	17,2	5,5	7,5	Đường nhựa
3	Đường tỉnh 256	QL3B	Giáp ranh xã Cồn Minh	Cấp V-mn	3,2	3,5	6,5	Đường nhựa
4	Tuyến QL3B - Sơn Thành	QL3B	Giáp ranh tỉnh Lạng Sơn	Cấp IV-mn	5,5	5,5	7,5	Đường nhựa
5	Tuyến Trần Phú - Cồn Minh	QL3B	Giáp ranh xã Cồn Minh	Cấp IV-mn	7,6	5,5	7,5	Đường nhựa
6	Trục dọc phía Tây	QL279	QL3B	Cấp IV-mn	12,4	5,5	7,5	Đường nhựa
GIAO THÔNG ĐỐI NỘI								
1	Đường xã		Đường Cấp A - GTNT			3,5	6,0	Đường bê tông
2	Đường thôn, xóm		Đường cấp B, C - GTNT			3,0-3,5	4,0-5,0	Đường bê tông
3	Đường dân sinh		Đường cấp D - GTNT			1,5	2,0	Đường bê tông

ĐỊNH HƯỚNG TRẠM BIẾN ÁP				
TT	Tên trạm biến áp	Công suất hiện trạng KVA	Công suất quy hoạch KVA	Địa chỉ trạm
1	TBA Khuổi Quán	50	100	Thôn Khuổi Quán
2	TBA Cù Lễ	160	180	Thôn Khau An
3	TBA Cù Lễ 3	75	100	Thôn Khau Pần
4	TBA Cù Lễ 4	100	180	Thôn Khau Pần
5	TBA Sắc Sài	180	180	Thôn Sắc Sài
6	TBA Bán Pô	50	100	Thôn Bán Pô
7	TBA Nà Dải	31,3	100	Thôn Nà Dải
8	TBA Văn Minh 1	50	100	Thôn Pác Ban
9	TBA Văn Minh 2	100	180	Thôn Nà Deng
10	TBA Văn Minh 3	50	100	Thôn Nà Deng
11	TBA Văn Minh 4	50	100	Thôn Nà Rô
12	TBA Văn Minh 5	50	100	Thôn Nà Du
13	TBA Trần Phú 1	50	100	Thôn Nà Quảng
14	TBA Trần Phú 2	50	100	Thôn Khánh
15	TBA Trần Phú 3	50	100	Nà Deng

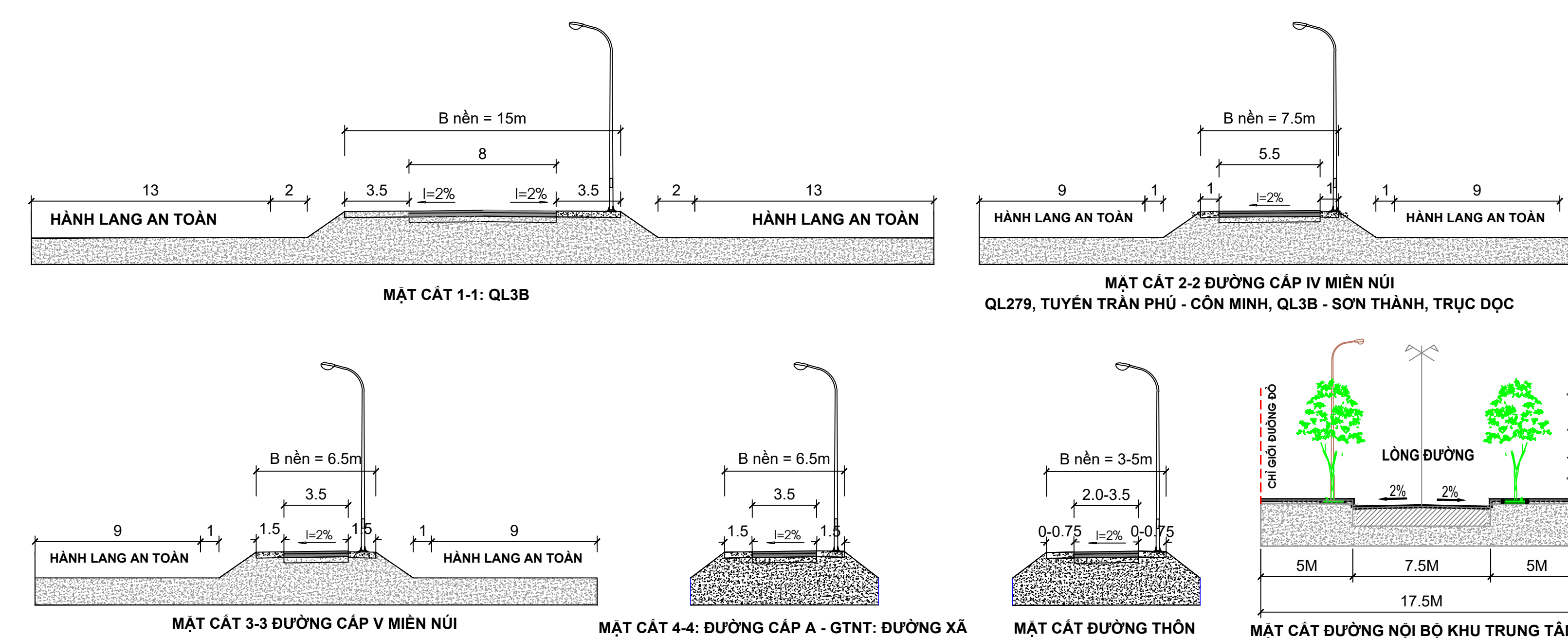
BẢNG TÍNH TOÁN NHU CẦU DÙNG NƯỚC					
STT	ĐỐI TƯỢNG DÙNG NƯỚC	QUY MÔ TÍNH TOÁN NĂM 2035	QUY MÔ TÍNH TOÁN NĂM 2045	ĐƠN VỊ	TỈ LỆ TIÊU CHUẨN
I	ĐẤT DÂN DỤNG				NĂM 2035 / NĂM 2045
1	NƯỚC SINH HOẠT	7.800	13.600	người/120 (l/ng.đ)	1.125,20 / 1.956,40
2	NƯỚC CÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ			10% Qđh	986,00 / 1.632,00
3	NƯỚC TƯỚI CÂY RỪA ĐƯỜNG			10% Qđh	99,00 / 163,20
III	NƯỚC RỎ RỈ, DỤ PHÒNG			16% Qđh	166,46 / 293,76
IV	TRẠM XỬ LÝ			4% Qđh	44,89 / 78,34
V	NƯỚC CHÁNH CHÁY				972,00 / 972,00
VI	NƯỚC CỦA TOÀN KHU				2.308,61 / 3.302,90

BẢNG TÍNH TOÁN NHU CẦU NƯỚC THẢI					
STT	Hạng mục	Quy mô tính toán 2035	Quy mô tính toán 2045	Đơn vị	Tỷ lệ thu gom nước thải
1	Nước sinh hoạt	7.800	13.600	Người/1	100%
2	Nước công cộng và dịch vụ			10% Qđh	100%
	Nước thải của toàn khu				823,68 / 1.436,16

BẢNG TÍNH TOÁN NHU CẦU CHẤT THẢI RÁN					
STT	Hạng mục	Quy mô tính toán 2035	Quy mô tính toán 2045	Đơn vị	Tiêu chuẩn
1	Rác thải sinh hoạt	7.800	13.600	người/1	1,3 kg/ng.đ
2	Rác thải công cộng			15% CTRh	1,52
	Tổng				11,66 / 20,33

BẢNG TÍNH TOÁN NHU CẦU DÙNG ĐIỆN ĐẾN NĂM 2045					
STT	ĐỐI TƯỢNG CẤP ĐIỆN	QUY MÔ TÍNH TOÁN	ĐƠN VỊ	TIÊU CHUẨN	HỆ SỐ ĐỒNG THỜI
A	KHU VỰC XÂY DỰNG				
1	ĐIEN SINH HOẠT	13.600	Người/	330 W/NGƯỜI	0,7
2	ĐIEN CÔNG CỘNG VÀ DỊCH VỤ (30%)			30% ĐIỆN SINH HOẠT	
B	DỰ PHÒNG 10%				
C	TỔNG CÔNG SUẤT ĐIỆN				

BẢNG TỔNG HỢP TÍNH TOÁN NHU CẦU THÔNG TIN LIÊN LẠC NĂM 2045				
STT	KHU VỰC	NĂM 2045	CHỈ TIÊU 2045	NHU CẦU THUÊ BẢO
1	THUÊ BẢO ĐƯỜNG			100 THUÊ BẢO/100 NGƯỜI/01
2	THUÊ BẢO INTERNET	13.600		25 THUÊ BẢO/100 NGƯỜI/1
3	THUÊ BẢO ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH			25 THUÊ BẢO/100 NGƯỜI/1
4	DỰ PHÒNG 10%			2.500
	TỔNG			22.460



CƠ QUAN PHÊ DUYỆT: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: / NGÀY THÁNG NĂM 20			
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH: SỞ XÂY DỰNG TỈNH THÁI NGUYÊN KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ: / NGÀY THÁNG NĂM 20			
CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRẦN PHÚ KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: / NGÀY THÁNG NĂM 20			
CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM: QUY HOẠCH CHUNG XÃ TRẦN PHÚ, TỈNH THÁI NGUYÊN ĐẾN NĂM 2045 ĐỊA ĐIỂM: XÃ TRẦN PHÚ, TỈNH THÁI NGUYÊN			
TÊN BẢN VẼ: BẢN ĐỒ ĐỊNH HƯỚNG HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT			
BẢN VẼ: QH-05A	GHEP: 1A0	TỶ LỆ: FIT	NGÀY: .../.../2026
THIẾT KẾ			
CHỦ TRÌ			
CHỦ NHIỆM	KTS. NGÔ VĂN KHÔI		<i>Ngô Văn Khôi</i>
TRƯỞNG PHÒNG	KS. NGUYỄN ĐÌNH THỊ		<i>Nguyễn Đình Thị</i>
QL KỸ THUẬT	KS. TRẦN ĐÌNH THẮT		<i>Trần Đình Thắt</i>
GIÁM ĐỐC			
PHAN ĐÌNH CHIẾN CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT THIẾT KẾ VÀ ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ VN ĐỊA CHỈ: SỐ 38 NHÀ 04, KHU B, T.Đ. HỌC MỞ ĐẠC CHẤT, PHƯỜNG ĐỒNG NGẠC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI TEL: (+84) 916032761			